

Bản án số: 201/2023/HS-ST
Ngày 22-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Minh Hiếu

Ông Phạm Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lương Thúy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 132/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 102/2023/HSST-QĐ ngày 23 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh ngày 25 tháng 02 năm 1995 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường TT, quận D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn L và bà Đoàn Thị M; có vợ là Bùi Thị Lan N và 01 con sinh năm 2021; nhân thân, tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 10/10/2022 đến ngày 21/12/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh; có mặt;

2. Choi GT, sinh ngày 28 tháng 02 năm 1977 tại Hàn Quốc; nơi ĐKKHKT: Hàn Quốc; nơi tạm trú: P20X nhà nghỉ R, thôn H, xã HP, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Hàn; quốc tịch: Hàn Quốc; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Choi Seung J và bà An Sun J; có vợ là Kim Sun J (đã ly hôn) và 02 con; hiện đang sống chung như vợ chồng với Vũ Thị Thu H (không đăng ký kết hôn); tiền án, tiền sự: Không; bị áp

dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/4/2023; có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Jung Soon K; nơi tạm trú: Số A/B VC, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt);

- *Người phiên dịch:* Bà Vũ Thị Diệp Q, cán bộ Phòng Quản lý xuất nhập cảnh, Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 02/2021, Choi GT (quốc tịch Hàn Quốc) nói chuyện với Nguyễn Văn H về việc bản thân đã làm thất lạc toàn bộ giấy tờ cá nhân (Hộ chiếu, Thẻ cư trú...) làm cho việc đi lại trên lãnh thổ Việt Nam gặp nhiều khó khăn. Thấy vậy H gợi ý có thể làm giúp Choi GT Giấy phép lái xe hạng A2 dùng để xuất trình thay cho các giấy tờ cá nhân khác nếu bị Cơ quan chức năng của Việt Nam kiểm tra. Sau đó, thông qua mạng xã hội Zalo, H đã liên hệ với tài khoản “Van Khang N” thỏa thuận làm giả 01 Giấy phép lái xe với giá 2.000.000 đồng rồi thông báo để Choi GT gửi thông tin cá nhân cho H. Choi GT đồng ý gửi ảnh chụp chân dung và ảnh Hộ chiếu của mình qua mạng xã hội Kakao Talk cho H theo đúng yêu cầu. Sau khi làm xong, H trực tiếp đến nơi ở của Choi GT giao 01 Giấy phép lái xe giả hạng A2 mang tên Choi GT. Đến khoảng giữa tháng 11/2021, Choi GiTea có gặp và nói chuyện với bạn là ông Jung Soon K, sinh năm 1971, quốc tịch: Hàn Quốc, Hộ chiếu số: M7768428X về việc có thể nhờ người làm được Giấy phép lái xe tại Việt Nam mà không phải nộp hồ sơ đi thi theo quy định của Pháp luật, đồng thời cho ông Jung Soon K xem Giấy phép lái xe hạng A2 mà H đã làm cho mình. Tin tưởng Choi GT có mối quan hệ quen biết với người có thẩm quyền cấp Giấy phép lái xe, ông Jung Soon K đã bàn với Choi GT hợp tác với nhau cùng làm dịch vụ cấp, đổi Giấy phép lái xe cho một số công dân Hàn Quốc đang sinh sống, làm việc tại Việt Nam. Cả hai cùng thỏa thuận, ông Jung Soon K làm nhiệm vụ tìm khách hàng có nhu cầu, còn Choi GT làm nhiệm vụ móc nối với bên cấp, đổi Giấy phép lái xe nhằm mục đích hưởng lợi từ việc kênh giá thuê dịch vụ. Sau đó, Choi GT liên hệ với H đặt vấn đề và thống nhất làm giá dịch vụ cấp, đổi Giấy phép lái xe các hạng A1, A2, B2. H đồng ý liên hệ với tài khoản Zalo “Van Khang N”, nhưng khi thấy “Van Khang N” báo giá cao nên H tiếp tục liên hệ với tài khoản “Thanh H” đặt làm giả Giấy phép lái xe. H và “Thanh H” thống nhất giá làm dịch vụ đổi với mỗi Giấy phép lái xe hạng A1 là 1.500.000 đồng, hạng A2 là 2.000.000 đồng, hạng B2 là 3.500.000 đồng, đến khi giao hàng, “Thanh H” sẽ cắt lại cho H mỗi Giấy phép lái xe từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Sau khi H thông báo giá làm dịch vụ cấp, đổi Giấy phép lái xe, Choi GT đã chủ động nâng giá dịch vụ rồi thông báo cho

ông Jung Soon K giả làm mỗi Giấy phép lái xe hạng A1 là 2.500.000 đồng, hạng A2 là 3.000.000 đồng, hạng B2 là 4.500.000 đồng. Bắt đầu từ ngày 17/11/2021 đến 21/12/2021, ông Jung Soon K đã giao dịch với 26 công dân Hàn Quốc có nhu cầu cấp, đổi Giấy phép lái xe các hạng A1, A2 và B2, theo đó đã trực tiếp thu tiền của khách hàng với mức giá 3.000.000 đồng đối với Giấy phép lái xe hạng A1; 3.500.000 đồng đối với hạng A2 và 6.500.000 đồng đối với hạng B2. Các bên thống nhất lựa chọn hình thức chuyển thông tin của khách hàng, bao gồm ảnh chụp chân dung, hộ chiếu, Giấy phép lái xe do phía Hàn Quốc cấp thông qua mạng xã hội Kakao Talk và Zalo. Sau mỗi khi nhận được các Giấy phép lái xe giả do “Thanh H” gửi về địa chỉ của H thông qua dịch vụ “chuyển hàng thu tiền hộ”, H trực tiếp thanh toán tiền cho nhân viên giao hàng theo giá thỏa thuận với “Thanh H” sau khi tự trừ đi từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng cho mỗi Giấy phép lái xe nhận được. Sau đó, H trực tiếp đem các Giấy phép lái xe đến địa chỉ cư trú của Choi GT giao hàng, nhận tiền. Choi GT tiếp tục liên hệ giao Giấy phép lái xe cho ông Jung Soon K để giao cho khách hàng và ông Jung Soon K giao đủ tiền như đã thỏa thuận cho Choi GT. Trong quá trình 26 công dân Hàn Quốc sử dụng các Giấy phép lái xe giả nói trên, có một số người đã phát hiện được Giấy phép lái xe là giả nên đã thông báo cho ông Jung Soon K. Sau khi xác định được toàn bộ số Giấy phép lái xe đều không có thông tin của người được cấp, đổi trên trang Web chính thức của Tổng cục đường bộ Việt Nam, ông Jung Soon K đã chủ động liên hệ với 26 công dân Hàn Quốc để thu lại các Giấy phép lái xe, nhưng chỉ thu hồi được 11 Giấy phép lái xe các hạng A1, A2, B2, số còn lại đã bị thất lạc hoặc bị các cá nhân vứt bỏ. Ngày 21/5/2022, ông Jung Soon K đến trụ sở Công an quận Ngô Quyền trình báo, giao nộp 11 Giấy phép lái xe trên và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S9 màu tím. Hiện tại, ông Jung Soon K đã hoàn trả lại tiền toàn bộ số tiền đã nhận làm dịch vụ cho 26 công dân Hàn Quốc và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Ngày 22/5/2022, Choi GT đã giao nộp tại Cơ quan điều tra 01 Giấy phép lái xe hạng A2 mang tên mình và 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy 2 Fflip3 5G màu tím. Ngày 23/5/2022, Nguyễn Văn H giao nộp 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu iPhone 11 Promax.

Tại các bản Kết luận giám định số 69/KL-KTHS(TL) ngày 30/5/2022 và số 82/KL-KTHS(TL) ngày 17/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: 04 Giấy phép lái xe hạng A1 số 310212013917, 310212016192, 034214777846, 034214852761; 02 Giấy phép lái xe hạng A2 số 310212013682, 310212015398; 05 Giấy phép lái xe hạng B2 số 310212015398, 310212018032, 034214855846, 034214852766, 010213011389 là giả. 01 Giấy phép lái xe hạng A2 số 034214852766 mang tên CHOI GT, ngày sinh 28/02/1977,

quốc tịch KOREA; Nơi cư trú phường Đ, quận N, tp. Hải Phòng; Ghi ngày cấp: 25/02/2021 và ghi nơi cấp: Sở Giao thông vận tải TP Hải Phòng là giả.

Tại bản Kết luận giám định số 288/KL-KTHS(KTS) ngày 05/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: trong các điện thoại di động đã thu giữ của Nguyễn Văn H, Choi GT và Jung Soon K có nhiều tin nhắn, hội thoại bằng ứng dụng Kakao Talk và Zalo có liên quan đến vụ án. Nội dung chi tiết các cuộc gọi, số điện thoại, tin nhắn, tập tin hình ảnh đều được thể hiện tại thư mục có tên A1, A2, A3 lưu trong USB kèm theo.

Nguyễn Văn H và Choi GT khai nhận hành vi hợp tác làm 29 Giấy phép lái xe các hạng A1, A2, B2 cho 26 công dân Hàn Quốc để hưởng lợi từ việc kênh giá dịch vụ như nội dung trên. Nguyễn Văn H khai sau khi đưa 01 Giấy phép lái xe giả hạng A2 mang tên Choi GT, H có nói “*đây là bằng fake (giả) đấy*” thì Choi GT nói “*tôi biết rồi*”. Việc trao đổi giữa H và Choi GT được thực hiện thông qua phần mềm Google dịch trên điện thoại di động. Choi GT không thừa nhận việc đã nghe, hiểu được H nói Giấy phép lái xe mà H làm giúp mình là giả, tuy nhiên Choi GT xác nhận bản thân tự hiểu được Giấy phép lái xe mà H làm giúp mình và 26 công dân Hàn Quốc là không hợp pháp vì đã không thực hiện theo trình tự, thủ tục nộp hồ sơ xin cấp và đi thi theo quy định của Pháp luật Hàn Quốc cũng như Pháp luật Việt Nam. Về số tiền nhận làm dịch vụ cấp, đổi Giấy phép lái xe cho 26 công dân Hàn Quốc để hưởng lợi; Nguyễn Văn H, Choi GT khai: Choi GT nhận 110.500.000 đồng từ ông Jung Soon K, sau đó chuyển cho Nguyễn Văn H 78.500.000 đồng, hưởng lợi 32.000.000 đồng. Nguyễn Văn H chuyển cho “Thanh Hưng” 71.100.000 đồng, hưởng lợi 7.400.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Jung Soon K vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện đã hoàn trả toàn bộ số tiền nhận làm dịch vụ cho 26 công dân Hàn Quốc và không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên không đặt vấn đề giải quyết.

Về vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 promax đã qua sử dụng của Nguyễn Văn H, 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy Fflip 3 màu tím đã qua sử dụng của Choi GT và 01 điện thoại Samsung Galaxy S9 màu tím đã qua sử dụng của Jung Soon K đã chuyển Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; các điều 54; 65 (đối với bị cáo H); Điều 37 (đối với bị cáo Choi GT) Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt các bị cáo:

Nguyễn Văn H mức án từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trục xuất bị cáo Choi GT ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Về trách nhiệm dân sự: Số tiền ông Jung Soon K đã trả lại các công dân Hàn Quốc là tiền làm giấy phép lái xe, ông Jung Soon K không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: 03 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng của Nguyễn Văn H, Choi GT và Jung Soon K là công cụ, phương tiện phạm tội. Số tiền 7.400.000 đồng của bị cáo Hòa và 32.000.000 đồng của bị cáo Choi GT đã tự nguyện nộp vào cơ quan thi hành án là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo:

[2] Lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn H và Choi GT tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ là 12 giấy phép lái xe giả các hạng A1, A2, B2, phù hợp với kết quả giám định, trích xuất dữ liệu hình ảnh, tin nhắn có trong các điện thoại di động đã thu giữ của ông Jung Soon K, Nguyễn Văn H, Choi GT và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng cuối tháng 02/2021 Nguyễn Văn H đã làm giúp Choi GT 01 Giấy phép lái xe giả hạng A2 để Choi GT sử dụng thay cho giấy tờ cá nhân trong thời gian sinh sống tại Việt Nam. Sau đó, Nguyễn Văn H và Choi GT đã thỏa thuận hợp tác với nhau hưởng lợi từ việc làm giả Giấy phép lái xe các hạng A1, A2, B2 cho một số công dân Hàn Quốc đến Việt Nam sinh sống và làm việc. Các bị cáo đã làm giả

được 29 giấy phép lái xe các loại; theo đó, Nguyễn Văn H hưởng lợi 7.400.000 đồng, Choi GT hưởng lợi 32.000.000 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về vai trò của các bị cáo:

[3] Sau khi làm giúp Giấy phép lái xe hạng A2 giả cho Choi GT; Nguyễn Văn H và Choi GT đã bàn bạc, tìm cách làm giấy phép lái xe giả cho các công dân Hàn Quốc để hưởng lợi từ tiền chênh lệch giá dịch vụ. H đã trực tiếp liên hệ với những người khác thông qua tài khoản zalo để trực tiếp đặt làm giả 29 giấy phép lái xe các hạng A1, A2, B2; trả tiền, trực tiếp nhận giấy phép lái xe giả mang cho Choi GT và đã thu lợi 7.400.000 đồng.

[4] Choi GT là người liên hệ với ông Jung Soon K để kết nối với 26 công dân Hàn Quốc sang Việt Nam có nhu cầu cấp, đổi giấy phép lái xe thu tiền dịch vụ của họ và liên hệ với H để làm giả 29 giấy phép lái xe các hạng A1, A2, B2. Thông qua ông Jung Soon K bị cáo Choi GT đã thu tiền, trả giấy phép lái xe và đã thu lợi 32.000.000 đồng.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Các bị cáo đã làm giả 29 giấy phép lái xe các loại nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo H, Choi GT thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền thu lợi bất chính vào Cơ quan Thi hành án để khắc phục hậu quả nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1; 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo H đã có thời gian thực hiện nghĩa vụ trong lực lượng Công an từ năm 2014 đến năm 2017 và đạt thành tích trong công tác, được tặng thưởng Giấy khen, quá trình sinh sống tại địa phương nơi cư trú tích cực tham gia, đóng góp các phong trào do địa phương phát động nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét thấy, bị cáo H phạm tội nghiêm trọng nhưng có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tuy bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” nhưng các lần phạm tội đều là tội phạm ít nghiêm trọng; việc bị cáo chấp hành hình phạt ngoài xã hội không nguy hại gì đến an ninh, chính trị và trật tự tại địa

phương. Vì vậy, cần xử phạt tù bị cáo nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa chung.

[8] Bị cáo Choi GT là công dân Hàn Quốc, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra, truy tố thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền thu lời bất chính 32.000.000 đồng. Cơ quan Đại sứ quán Hàn Quốc đã có Công hàm ngày 22/8/2023, Sở Ngoại vụ thành phố Hải phòng có Công văn số 1465 ngày 23/8/2023 gửi Tòa án nhân dân thành phố đề nghị tạo điều kiện cho bị cáo Choi GT được áp dụng hình phạt trục xuất là hình phạt chính. Bản thân bị cáo tại phiên tòa cũng có nguyện vọng xin được về nước nên Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng hình phạt trục xuất đối với bị cáo Choi GT là phù hợp.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

[9] Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 promax đã qua sử dụng của Nguyễn Văn H, 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy Fflip 3 màu tím đã qua sử dụng của Choi GT và 01 điện thoại Samsung Galaxy S9 màu tím đã qua sử dụng của Jung Soon K là công cụ, phương tiện phạm tội. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 7.400.000 đồng của bị cáo Hòa và 32.000.000 đồng của bị cáo Choi GT đã tự nguyện nộp vào cơ quan thi hành án là tiền do phạm tội mà có.

[10] Số tiền ông Jung Soon K đã trả lại các công dân Hàn Quốc là tiền làm giấy phép lái xe, ông Jung Soon K không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[11] Đối với Jung Soon K là người nhờ Choi GT làm thủ tục cấp, đổi 29 Giấy phép lái xe cho 26 công dân Hàn Quốc để sử dụng trong thời gian sống và làm việc tại Việt Nam, nhưng không biết giấy tờ đó do Choi GT hợp tác với Nguyễn Văn H làm giả. Sau khi phát hiện Giấy phép lái xe là giả, Jung Soon K đã chủ động liên hệ với các cá nhân đã nhận được Giấy phép lái xe giả để thu hồi và tự mình bỏ tiền để khắc phục, bồi thường cho họ, đồng thời trình báo, tố cáo sự việc đến cơ quan Công an. Tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định Jung Soon K đồng phạm với Choi GT và không có căn cứ xác định các Công dân Hàn Quốc nhờ Jung Soon K làm Giấy phép lái xe có hành vi sử dụng giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức.

[12] Đối với các đối tượng có tên Zalo “Văn Khang N” và “Thanh H”, quá trình điều tra đến nay không xác minh, làm rõ được căn cước lai lịch của các đối tượng này nên không có căn cứ xử lý.

[13] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội khóa 14; mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

[14] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 341; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo:

Nguyễn Văn H 03 (ba) năm tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 341; Điều 5; Điều 37; Điều 17; Điều 58; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt:

Trục xuất bị cáo Choi GT ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Công an thành phố Hải Phòng nhận được Quyết định thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 promax, 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy Fflip 3 màu tím và 01 điện thoại Samsung Galaxy S9 màu tím đều đã qua sử dụng theo biên bản giao nhận tài liệu, vật chứng ngày 09/6/2023 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 7.400.000 đồng của bị cáo H và 32.000.000 đồng của bị cáo Choi GT theo các biên lai thu tiền số 0000004 ngày 09/6/2023 và 0000156 ngày 08/8/2023 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14; các bị cáo Nguyễn Văn H, Choi GT mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo Nguyễn Văn H, Choi GT được quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Jung Soon K được quyền kháng cáo bản án về phần liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND cấp cao;
- TANDCC; Vụ 1 - TANDTC;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Thu